

Số: 2613/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 21 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Lao động, Tiền lương - Tiền công và Người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 2191/TTr-SLĐTBXH ngày 10/7/2017 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 918/STP-KSTTHC ngày 06/7/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 04 thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Lao động, Tiền lương - Tiền công và lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

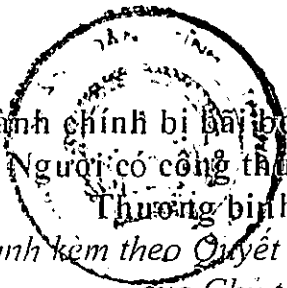
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Cục Kiểm soát TTHC - VP Chính phủ (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



Lê Thị Thìn



DANH MỤC

Thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Lao động, Tiền lương - Tiền công và lĩnh vực Người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2613 /QĐ-UBND ngày 21 /7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực: Lao động, Tiền lương - Tiền công		
1	T-THA-024747-TT	Đăng ký làm thêm giờ (từ 200 đến 300 giờ trong năm).	Nghị định số 45/2013/NĐ-CP ngày 10/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ Luật Lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và an toàn lao động, vệ sinh lao động.
2	T-THA-024693-TT	Công nhận cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho thương bệnh binh và người tàn tật.	Bộ Luật Lao động số 10/2012/QH13 ngày 18/6/2012; Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12.
II	Lĩnh vực: Người có công		
3	T-THA-022770-TT	Hỗ trợ kinh phí xây mới, sửa chữa nhà tình nghĩa cho đối tượng người có công.	NĐ số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.
4	T-THA-022774-TT	Sao lục hồ sơ người có công.	Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ LĐ - TB và Xã hội hướng dẫn thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.